

Hạ Hòa, ngày 23 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM, ngày 13 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

Địa chỉ: Số 108, phố T, quận H, thành phố Hà Nội

- *Người đại diện theo uỷ quyền:* Ông Lê Thế T – Chức vụ: Trưởng phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thị xã Phú Thọ

Địa chỉ: Số 136, đường P, phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K

Địa chỉ: Khu 07, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ và xử lý tài sản thế chấp:

Vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thị xã Phú Thọ (viết tắt là Ngân hàng) số tiền nợ là: 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng, gồm 102.600.000đ tiền nợ gốc và 17.400.000đ tiền lãi) với thời hạn, ngày 13/9/2021 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), ngày 13/12/2021 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), ngày 13/3/2022 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), ngày 13/6/2022 trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), theo Hợp đồng tín dụng số 09150886/HĐTD ngày 04/9/2009

và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng ngày 13/4/2011, ký kết giữa Ngân hàng và vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K.

Trường hợp vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K không trả nợ theo thời hạn thỏa thuận, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự bán phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 09150885/HĐTC, ngày 28/8/2009, giữa bên thế chấp là vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K và bên nhận thế chấp là Ngân hàng để thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Nguyễn Thị K nộp cả số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.050.000đ (Tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền số: AA/2019/0002765, ngày 13/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Vũ Thường